

**BÁO CÁO CÔNG ABANT NG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. Tình hình chung

Kinh tế thế giới:

- Năm 2017 nền kinh tế thế giới tiếp tục suy thoái do tác động của khủng hoảng tài chính và thị trường chứng khoán, các quốc gia tiếp tục thắt chặt chi tiêu, chính sách tài khóa, triền miên kinh tế toàn cầu tiếp tục trì trệ và suy thoái.
- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất 0,25% lên 0,75% nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, đồng thời giảm tỷ lệ chiết khấu tài sản để hỗ trợ thị trường tài chính.
- Giá dầu tiếp tục giảm do nhu cầu giảm, giá dầu giảm từ 100,00 USD/tấn xuống còn 60,00 USD/tấn.
- Giá quặng sắt tiếp tục giảm do nhu cầu giảm, giá quặng sắt giảm từ 120,00 USD/tấn xuống còn 80,00 USD/tấn.

Kinh tế trong nước:

- Năm 2017 nền kinh tế Việt Nam tiếp tục suy thoái do tác động của khủng hoảng tài chính và thị trường chứng khoán, các quốc gia tiếp tục thắt chặt chi tiêu, chính sách tài khóa, triền miên kinh tế toàn cầu tiếp tục trì trệ và suy thoái.
- CPI tăng 3,53%/Kế hoạch là 4% Năm 2016 tăng 4,74%
- Xuất siêu 2,67 tỷ USD, Năm 2016 nhập siêu 2,5 tỷ USD
- Tỷ giá ngoại tệ, lãi suất ngân hàng
- Tỷ lệ nợ công 18,17%/ Năm 2016 tỷ lệ nợ công 18,71%
- Bội chi Ngân sách Nhà nước 115,5 ngàn tỷ VNĐ / Năm 2016 bội chi ngân sách khoảng 191,7 tỷ VNĐ

- N công kho ng 61,3% GDP/ N m 2016 kho ng 63,7% GDP
- Ngh quy t 42 c a Qu c h i giúp x lý h n 50 ngàn t n x u c a h th ng ngân hàng trong h n 4 tháng cu i n m 2017.
- Ngành công nghi p ch bi n ch t o t ng tr ng 14,5%, ngành xây d ng t ng 8,7%, s h i ph c m nh m c a ngành b t ng s n t o i u ki n cho ngành thép ti p t c phát tri n, nhu c u qu ng thép, v n chuy n, kho bãi ngày càng t ng cao.
- Nhu c u than á trong n c ngày càng cao, n m 2017 Vi t Nam chi h n l t USD nh p kh u than á.

2. K t qu s n xu t kinh doanh t c trong n m 2017

K t qu ho t ng s n xu t kinh doanh n m 2017

STT	Ch tiêu	Th c hi n N m 2016	Th c hi n N m 2017	T ng tr ng (%)
1	T ng tài s n	966 t VN	1.343 t VN	39%
2	V n ch s h u	224 t VN	254 t VN	13%
3	Doanh thu thu n	1.528 t VN	2.177 t VN	43%
4	L i nhu n thu n t ho t ng kinh doanh	19 t VN	37 t VN	98%
5	L i nhu n khác	-0,5 t VN	2 t VN	
6	L i nhu n tr c thu	19 t VN	40 t VN	114%
7	L i nhu n sau thu	15 t VN	29,8 t VN	102%

Tình hình th c hi n k ho ch n m 2017

STT	Ch tiêu	K ho ch N m 2017	Th c hi n N m 2017	T l th c hi n (%)
3	Doanh thu thu n	3.659 t VN	2.177 t VN	59,50%
5	V n ch s h u	300 t VN	254 t VN	84,74%
6	L i nhu n sau thu	55 t VN	29,8 t VN	54,23%
7	C t c	10%	-	-

Các v n khác

) Nhân s :

N m 2017 v c b n Công ty gi nguyên c c u, quy mô, t ch c nhân s . Nhân s u n m 75, cu i n m 98 ng i.

) L nh v c kinh doanh m i:

- Kinh doanh thêm m ng xây l p

- Sản phẩm: Than nhiệt

) Khác:

- Hoàn thiện thủ tục niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, ngày giao dịch ưu tiên là 18/01/2018.
- Thực hiện công bố thông tin kịp thời, minh bạch.

II. Kinh doanh năm 2018

1. Dự báo tài chính năm 2018

Kinh tế thế giới:

- FED điều chỉnh tăng lãi suất thêm 0,25% trong năm 2018 gây áp lực lên tỷ giá VND/USD và dòng vốn đầu tư nước ngoài.
- Giá dầu phục hồi nhanh hơn mức thấp nhất trong năm kinh tế Việt Nam như: Tăng trưởng GDP, lạm phát, thu Ngân sách, nợ công...
- Năm 2018, IMF dự báo giá hàng hóa chủ yếu giảm so với năm 2017. Trong đó, giá năng lượng tăng khoảng 4%, giá dầu thô dự báo tăng 6%, lên 56 USD/thùng. Giá hàng hóa phi năng lượng dự báo tăng 0,6%, trong đó giá vàng dự báo giảm 1%, giá kim loại giảm 0,7%, giá thực phẩm tăng 1,2% và giá nguyên liệu thô tăng 1,6% so với năm 2017.

Kinh tế trong nước:

- GDP tăng 6,5% - 6,7%
- CPI tăng 4%
- Nhập siêu dưới 3% kim ngạch xuất khẩu
- Tăng trưởng tín dụng 17%
- Bội chi ngân sách 204 ngàn tỷ VND tương ứng 3,7% GDP
- Thương chiến kinh doanh, bất ổn sản xuất công nghiệp
- Ngành thép dự báo tăng trưởng khoảng 20 – 22% so với năm 2017.
- Ngành than dự báo nhu cầu than trong nước tiếp tục tăng lên chủ yếu là than cho sản xuất điện và sản xuất công nghiệp khác như xi măng, hóa chất...

2. Kinh doanh sản xuất kinh doanh năm 2018

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và dự báo tình hình thị trường năm 2018, Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	TH 2017	KH 2018	+/-
1	Doanh thu thuần	2.177 tỷ VNĐ	3.048 tỷ VNĐ	40%

2	L i nhu n sau thu	29,8 t VND	71 t VND	137%
3	T l c t c (t i n m t)	-	-	-

Các v n khác

-) **Nhân s** : T ng thêm t 20 ng i n 30 ng i
-) **u t kinh doanh**: u t đ b t ng s n, u t 1 nhà máy tuy n tách ch bi n titan t ng m c u t 100 t . u t thêm c u c ng kho bãi ch bi n than nhi t ph c v cho nhà máy i n kho ng 150 t .
-) **Khác**: T ng v n i u l u t s n xu t kinh doanh.

Trên ây là báo cáo ho t ng s n xu t kinh doanh trong n m 2017 và k ho ch s n xu t kinh doanh n m 2018, kính trình i h i ng c ông thông qua.

Trân tr ng c m n!

TM. BAN T NG GIÁM C
T NG GIÁM C

(ã ký)

NGUY N XUÂN TR NG